

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách đối tượng thực hiện chính sách, chế độ theo
Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đợt IV năm 2025 của tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25
tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm
xã hội bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của
Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao
động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ
thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Kết luận số 888-KL/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về việc cán bộ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số
178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc thành lập các cơ quan
chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2025 của
UBND tỉnh về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương;

Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND cấp huyện về việc thành lập các cơ
quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng thực hiện chính sách, chế độ theo
Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số

67/2025/NĐ-CP) đợt IV năm 2025 của tỉnh Đắk Nông đối với **22** trường hợp, gồm: **01** trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; **21** trường hợp không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

(Có Phụ lục I, II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi đối với **01** trường hợp tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có đối tượng thực hiện chính sách, chế độ tại Điều 1 Quyết định này, có trách nhiệm ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi đối với **21** trường hợp tại Phụ lục II kèm theo.

3. Căn cứ số đối tượng hưởng chính sách, chế độ do ngân sách nhà nước chi trả, định mức hỗ trợ theo quy định, cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện và các hồ sơ liên quan gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí để chi trả chế độ theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các huyện: Cư Jút, Krông Nô; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH (Th).



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mười

PHỤ LỤC I

Danh sách đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thực hiện chính sách nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đợt IV năm 2025 của tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Thời điểm NHTT	Ghi chú
		Nam	Nữ			
1	Trần Ngọc Lâm	13/8/1966		Phó Giám đốc Sở Xây dựng	01/5/2025	
Tổng cộng: 01 trường hợp						

PHỤ LỤC II

Danh sách đối tượng không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP đợt IV năm 2025 của tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 582 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ	Thời điểm nghỉ	Chính sách thực hiện		Ghi chú
		Nam	Nữ			Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc	
I	Sở Xây dựng							
1	Tôn Thất Vinh	26/5/1984		Chuyên viên Thanh tra Sở	01/5/2025		X	
2	Triệu Chí Hưng	18/4/1980		Nhân viên Lái xe	01/5/2025		X	
3	Đỗ Văn Thành	27/01/1979		Nhân viên Lái xe	01/5/2025		X	
II	Sở Công Thương							
1	Võ Văn Tùng	10/7/1969		Kiểm soát viên thị trường, nguyên Đội trưởng Đội quản lý thị trường số 2, Cục Quản lý thị trường tỉnh (nay là Chi cục Quản lý thị trường)	01/5/2025	X		

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ	Thời điểm nghỉ	Chính sách thực hiện		Ghi chú
		Nam	Nữ			Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc	
2	Lê Công Tài	10/8/1966		Kiểm soát viên thị trường, Phòng Nghiệp vụ - Pháp chế, Chi cục Quản lý thị trường	01/5/2025	X		
3	Nguyễn Văn Dương	01/8/1969		Kiểm soát viên thị trường, Đội Quản lý thị trường số 01, Chi cục Quản lý thị trường	01/5/2025	X		
4	Trần Đức Vĩ	30/12/1971		Kiểm soát viên thị trường, Đội Quản lý thị trường số 02, Chi cục Quản lý thị trường	01/5/2025	X		
5	Hồ Thị Kim		10/9/1987	Kiểm soát viên trung cấp thị trường, Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi cục Quản lý thị trường	01/5/2025		X	
III	Sở Nông nghiệp và Môi trường							
1	Nguyễn Văn Đình	01/9/1966		Phó Chánh Thanh tra	01/5/2025	X		
2	Ngô Gia Nghiệp	10/10/1967		Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Chi cục Lâm nghiệp - Kiểm Lâm	01/5/2025	X		
3	Hoàng Văn Huân	19/5/1969		Phó Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn	01/5/2025	X		

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ	Thời điểm nghỉ	Chính sách thực hiện		Ghi chú
		Nam	Nữ			Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc	
4	Nguyễn Thanh Hùng	20/3/1977		Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Kỹ thuật, Chi cục Tài Nguyên nước và Thủy lợi	01/5/2025		X	
V	Sở Tài chính							
1	Đinh Văn Hiến	18/01/1967		Phó Chánh Văn phòng	01/5/2025	X		
2	Nguyễn Đăng Công	01/9/1965		Phó Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	01/5/2025	X		
3	Nguyễn Công Hồng	20/4/1967		Phó Trưởng phòng Kinh tế đối ngoại	01/6/2025	X		
VI	Sở Khoa học và Công nghệ							
1	Hoàng Việt Dũng	15/8/1971		Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin và Sở hữu trí tuệ	01/5/2025	X		
VII	UBND huyện Cư Jút							
1	Hồ Sơn	15/7/1964		Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường	01/5/2025	X		
2	Hà Văn Trúc	12/4/1967		Trưởng phòng Dân tộc và Tôn giáo	01/5/2025	X		
VIII	UBND huyện Krông Nô							
1	Phan Văn Phúc	11/5/1967		Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Môi trường	01/5/2025	X		

